

PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI

MÔN: NGỮ VĂN 6

Thời gian: 90 phút

Năm học: 2020 - 2021

A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức

- HS nắm được các kiến thức cơ bản cả 3 phần: Văn, Tiếng Việt, Tập làm văn trong chương trình Ngữ văn 6 từ tuần 1 đến tuần 9
- Vận dụng các kiến thức vào làm bài tập cụ thể.

2. Kỹ năng

- Học sinh biết cách vận dụng những kiến thức và kỹ năng Ngữ văn đã được học một cách tổng hợp, toàn diện để làm các dạng bài tập.

3. Thái độ

- Có thái độ đúng đắn và nghiêm túc trong việc làm bài kiểm tra.
- Có ý thức cố gắng vươn lên thông qua bài kiểm tra.

4. Định hướng phát triển năng lực

Năng lực giải quyết vấn đề; năng lực sáng tạo, Năng lực cảm thụ; năng lực ngôn ngữ.

B. MA TRẬN ĐỀ:

NỘI DUNG	MỨC ĐỘ KIẾN THỨC				TỔNG
	Biết	Hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
Văn bản	Phần I.1 Số điểm: 0,5 Tỉ lệ: 5%	Phần I.3 Số điểm: 2 Tỉ lệ: 20%		Phần I.4 Số điểm: 1,5 Tỉ lệ: 15%	3,5 điểm TL: 35%
Tiếng Việt		Phần I.2 Số điểm: 1 Tỉ lệ: 10%			1,5 điểm TL: 15%
Tập làm văn			Phần II Số điểm: 5 Tỉ lệ: 50%		5 điểm TL: 50%
Tổng	1,5 điểm TL: 10%	2 điểm TL: 30%	5 điểm TL: 50%	1,5 điểm TL: 10%	10 điểm TL: 100%

Phần I: 5 điểm

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

"Biết Lí Thông hại mình, Thạch Sanh cố tìm lối lên. Đến cuối hang, chàng thấy một chàng trai khôi ngô tuấn tú bị nhốt trong chiếc cũi sắt; đó chính là thái tử, con vua Thủy Tề. Thạch Sanh dùng cung vàng, bắn tan cũi sắt, cứu thái tử ra. Thái tử thoát nạn, hết lời cảm tạ chàng, mời chàng xuống chơi thủy phủ."

(Trích Ngữ văn 6, tập một)

1. Đoạn văn trên trích từ văn bản nào? Văn bản đó thuộc thể loại gì?
2. Giải thích nghĩa của từ “khôi ngô” và cho biết cách giải thích nghĩa của từ?
3. Trong truyện có đoạn trích trên có nhiều chi tiết thần kì, trong đó đặc sắc nhất là chi tiết niêu cơm đãi quân sĩ mười tám nước chư hầu. Em hãy nêu ý nghĩa của chi tiết đó?
4. Trong phần kết thúc truyện, mẹ con Lý Thông phải chết còn Thạch Sanh thì được kết hôn với công chúa và lên ngôi vua. Qua cách kết thúc này, nhân dân ta muốn thể hiện điều gì?

Phần II: 5 điểm

Kể về một kỉ niệm thời ấu thơ làm em nhớ mãi.

PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 6
Thời gian: 90 phút
Năm học: 2020 - 2021

Câu	Nội dung	Biểu điểm
Phần I 1	- Văn bản: Thạch Sanh	0,25
	- Thể loại : truyện cổ tích	0,25
2	- Nghĩa của từ khôi ngô: (vẻ mặt) sáng sủa, thông minh. - Cách giải thích nghĩa: trình bày khái niệm mà từ biểu thị	0,5 0,5
3	Chi tiết " <i>niêu com thần kì</i> " có một số ý nghĩa chính sau: - Niêu com thần kì của Thạch Sanh có khả năng phi thường, cứ ăn hết lại đầy làm quân mười tám nước chư hầu phải ngạc nhiên, thán phục.	0,5
	- Chứng tỏ sự tài giỏi của Thạch Sanh.	0,5
	- Biểu tượng cho tấm lòng nhân đạo, tư tưởng yêu chuộng hòa bình của nhân dân ta.	1,0
4	- Đây là phần thưởng lớn lao, xứng đáng với những thử thách và tài năng của nhân vật.	0,5
	- Cách kết thúc có hậu thường thấy trong truyện cổ tích.	0,25
	- Thể hiện công lý xã hội “ ở hiền gặp lành, ở ác gặp ác” và mơ ước của nhân dân về một sự đổi đời.	0,75
Phần II	Viết bài văn tự sự: Kể về một kỉ niệm thời ấu thơ làm em nhớ mãi.	
	1. Về hình thức: - Đúng thể loại: Văn kể chuyện. - Bố cục rõ ràng, diễn đạt mạch lạc. - Diễn đạt lưu loát, nổi bật nội dung. - Chữ viết sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả.	1
	2. Về nội dung: a. Mở bài: Giới thiệu về kỉ niệm thời ấu làm em nhớ mãi. b. Thân bài: Kể lại diễn biến chi tiết về kỉ niệm tuổi thơ đó + Kỉ niệm bắt đầu trong hoàn cảnh nào? Đó là một kỉ niệm buồn hay vui?	4

	<ul style="list-style-type: none"> + Sự việc phát triển + Sự việc cao trào + Sự việc kết thúc <p>c. Kết bài: Kỉ niệm đó để lại trong lòng mình một ấn tượng sâu sắc như thế nào?</p>	
	<p>Vận dụng cho điểm</p> <p><i>* Điểm 4-5:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đúng yêu cầu của bài văn tự sự. Có các sự việc thú vị đáng nhớ. - Trình bày đủ ý, rõ các phần. Hành văn gọn sáng, có những đoạn văn hay, nổi bật. <p><i>* Điểm 3-4:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đúng yêu cầu của đề bài, có bố cục rõ ràng, hợp lý. - Đúng kiểu bài tự sự. Bài có các sự việc nhưng cách kể chưa hấp dẫn và thú vị. - Hành văn gọn rõ, chữ viết rõ ràng. <p><i>* Điểm 0-2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Điểm 1-2:</i> Bố cục chưa rõ ràng, đôi chỗ chưa đúng đặc trưng kiểu bài, thiếu nhiều ý, chữ xấu, diễn đạt lủng củng. - <i>Điểm 0-1:</i> Bài viết lạc đề, thiếu bố cục, diễn đạt quá vụng dẫn đến sai lạc ý. <p>(Căn cứ vào mức điểm trên, tùy thuộc vào bài viết của học sinh, giáo viên có thể cho điểm các mức điểm còn lại).</p>	

BGH duyệt

Tổ/ nhóm chuyên môn

Người ra đề

Đinh Thị Hiền

Nguyễn Thị Ngọc Hiền

PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI

MÔN: NGỮ VĂN 6

Thời gian: 90 phút

Năm học: 2020 - 2021

A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức

- HS nắm được các kiến thức cơ bản cả 3 phần: Văn, Tiếng Việt, Tập làm văn trong chương trình Ngữ văn 6 từ tuần 1 đến tuần 9
- Vận dụng các kiến thức vào làm bài tập cụ thể.

2. Kỹ năng

- Học sinh biết cách vận dụng những kiến thức và kỹ năng Ngữ văn đã được học một cách tổng hợp, toàn diện để làm các dạng bài tập.

3. Thái độ

- Có thái độ đúng đắn và nghiêm túc trong việc làm bài kiểm tra.
- Có ý thức cố gắng vươn lên thông qua bài kiểm tra.

4. Định hướng phát triển năng lực

Năng lực giải quyết vấn đề; năng lực sáng tạo, Năng lực cảm thụ; năng lực ngôn ngữ.

B. MA TRẬN ĐỀ:

NỘI DUNG	MỨC ĐỘ KIẾN THỨC				TỔNG
	Biết	Hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
Văn bản	Phần I.1 Số điểm: 0,5 Tỉ lệ: 5%	Phần I.3 Số điểm: 2 Tỉ lệ: 20%		Phần I.4 Số điểm: 1,5 Tỉ lệ: 15%	3,5 điểm TL: 35%
Tiếng Việt		Phần I.2 Số điểm: 1 Tỉ lệ: 10%			1,5 điểm TL: 15%
Tập làm văn			Phần II Số điểm: 5 Tỉ lệ: 50%		5 điểm TL: 50%
Tổng	1,5 điểm TL: 10%	2 điểm TL: 30%	5 điểm TL: 50%	1,5 điểm TL: 10%	10 điểm TL: 100%

PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI
ĐỀ DỰ PHÒNG

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 6
Thời gian: 90 phút
Năm học: 2020 - 2021

Phần I: 5 điểm

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

"Sơn Tinh không hề nao núng. Thần dùng phép lạ bốc từng quả đồi, dời từng dãy núi, dựng thành lũy đất, ngăn chặn dòng nước lũ. Nước sông dâng lên bao nhiêu, đồi núi cao lên bấy nhiêu. Hai bên đánh nhau ròng rã mấy tháng trời cuối cùng Sơn Tinh vẫn vững vàng mà sức Thủy Tinh đã kiệt. Thần Nước đành rút quân".

(Trích Ngữ văn 6, tập một)

1. Đoạn văn trên trích từ văn bản nào? Văn bản đó thuộc thể loại gì?
2. Giải thích nghĩa của từ “nao núng” và cho biết cách giải thích nghĩa của từ ?
3. Trong truyện có đoạn trích trên, nhân vật chính được miêu tả bằng những chi tiết nghệ thuật tưởng tượng, kì ảo ? Em hãy nêu ý nghĩa tượng trưng của các nhân vật đó ?
4. Từ truyện *Sơn Tinh, Thủy Tinh*, em nghĩ gì về chủ trương xây dựng, củng cố đê điều, nghiêm cấm nạn phá rừng, đồng thời trồng thêm hàng triệu héc- ta rừng của Nhà nước ta hiện nay ?

Phần II: 5 điểm

Kể về một chuyến du lịch làm em nhớ mãi.

**PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI**

**HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 6
Thời gian: 90 phút
Năm học: 2020 - 2021**

Câu	Nội dung	Biểu điểm
Phần I 1	- Văn bản Sơn Tinh, Thủy Tinh - Thể loại truyện truyền thuyết.	0,5 0,5
	2	- Nghĩa của từ “nao núng”: lung lay, không vững lòng tin ở mình nữa. - Cách giải thích nghĩa: trình bày khái niệm mà từ biểu thị
3	Ý nghĩa tượng trưng của các nhân vật: - Thủy Tinh là hiện tượng mưa to, bão lụt hàng năm được hình tượng hoá. Tư duy thần thoại đã hình tượng hoá sức nước và hiện tượng bão lụt thành kẻ thù hung dữ, truyền kiếp của Sơn Tinh	0,75
	- Sơn Tinh là lực lượng cư dân Việt cổ đắp đê chống lụt, là ước mơ chiến thắng thiên tai của người xưa được hình tượng hoá. Tầm vóc vũ trụ, tài năng và khí phách của sơn tinh là biểu tượng sinh động cho chiến công của người Việt cổ trong cuộc đấu tranh chống bão lụt. ..	0,75
4	- Thực trạng nạn phá rừng, cháy rừng hiện nay ở Việt Nam: đứng thứ 2 trên thế giới, trong tình trạng báo động đỏ.	0,5
	- Mối quan hệ giữa ý nghĩa của truyền thuyết Sơn Tinh, Thủy Tinh với hiện tượng thiên tai lũ lụt trong những năm gần đây: lũ quét, sạt lở đất, trận đại hồng thủy đang diễn ra ở miền Trung... là những cơn giận dữ của thiên nhiên để phản ánh sự tàn phá của con người.	0,75
	- Chủ trương xây dựng, củng cố đê điều, nghiêm cấm nạn phá rừng, đồng thời trồng thêm hàng triệu hecta rừng của Nhà nước ta hiện nay là vô cùng đúng đắn, cấp thiết.	0,25
Phần II	Viết bài văn tự sự: Kể về một chuyến du lịch làm em nhớ mãi.	
	1. Về hình thức: - Đúng thể loại: Văn kể chuyện. - Bố cục rõ ràng, diễn đạt mạch lạc.	1

	<ul style="list-style-type: none"> - Diễn đạt lưu loát, nổi bật nội dung. - Chữ viết sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả. 	
	<p>2. Về nội dung:</p> <p>a. Mở bài: Giới thiệu về một chuyến du lịch làm em nhớ mãi</p> <p>b. Thân bài: Kể lại diễn biến chuyến du lịch đó</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kỉ niệm bắt đầu trong hoàn cảnh nào? Đó là một kỉ niệm buồn hay vui? + Sự việc phát triển + Sự việc cao trào + Sự việc kết thúc <p>c. Kết bài: Kỉ niệm chuyến du lịch để lại trong lòng mình một ấn tượng sâu sắc như thế nào?</p>	4
	<p>Vận dụng cho điểm</p> <p><i>* Điểm 4-5:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đúng yêu cầu của bài văn tự sự. Có các sự việc thú vị đáng nhớ. - Trình bày đủ ý, rõ các phần. Hành văn gọn sáng, có những đoạn văn hay, nổi bật. <p><i>* Điểm 3-4:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đúng yêu cầu của đề bài, có bố cục rõ ràng, hợp lý. - Đúng kiểu bài tự sự. Bài có các sự việc nhưng cách kể chưa hấp dẫn và thú vị. - Hành văn gọn rõ, chữ viết rõ ràng. <p><i>* Điểm 0-2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Điểm 1-2:</i> Bố cục chưa rõ ràng, đôi chỗ chưa đúng đặc trưng kiểu bài, thiếu nhiều ý, chữ xấu, diễn đạt lủng củng. - <i>Điểm 0-1:</i> Bài viết lạc đề, thiếu bố cục, diễn đạt quá vụng dẫn đến sai lạc ý. <p>(Căn cứ vào mức điểm trên, tùy thuộc vào bài viết của học sinh, giáo viên có thể cho điểm các mức điểm còn lại).</p>	

BGH duyệt

Tổ/ nhóm chuyên môn

Người ra đề

Đinh Thị Hiên

Nguyễn Thị Ngọc Hiên

